

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2332** /UBND-TH
V/v kết quả thực hiện
nhiệm vụ do Chính phủ,
Thủ tướng Chính phủ
giao từ ngày 01/01/2016
đến ngày 24/4/2017

Quảng Ngãi, ngày **25** tháng 4 năm 2017

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV ĐẾN	Số: 3598
	Ngày 25/4/17
	Chuyên: Thực hiện

Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1577/TTg-TH ngày 06/9/2016 về việc yêu cầu rà soát, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và Công văn số 10097/VPCP-TH ngày 23/11/2016 của Văn phòng Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Ngãi cập nhật và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ từ ngày 01/01/2016 đến ngày 24/4/2017 như sau:

Tổng số nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao: 168 nhiệm vụ, trong đó:

- Số nhiệm vụ đã hoàn thành: 129 nhiệm vụ.
- Số nhiệm vụ đang thực hiện: 39 nhiệm vụ.

(Chi tiết theo số liệu đã cập nhật vào hệ thống theo dõi nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và bảng rà soát thống kê đính kèm)

Kính báo cáo Văn phòng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động-Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Nội vụ;
- Thanh tra tỉnh;
- VPUB: C, PCVP, các P.N/cứu, CB-TH;
- Lưu: VT, TH (ldvu137)



Trần Ngọc Căng



BÁO CÁO TỔNG HỢP NHIỆM VỤ, CÔNG VIỆC (đến ngày 24/4/2017)

Văn số 2332/UBND-TH ngày 25/4/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đang làm việc		Đã hoàn thành		
Đang làm việc (tổng số)	Đang chờ	Đã xong	Đang chờ	Đã xong
168	38	1	123	6

BÁO CÁO NHIỆM VỤ, CÔNG VIỆC (đang thực hiện đến ngày 24/4/2017)

STT	Số văn bản	Ngày văn bản	Đơn vị	Nội dung báo cáo	Vị trí chỉ đạo	Đơn vị
1	4035/VPCP-V.I	20/04/2017	V/v công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo	1) Các Bộ, ngành, địa phương: quán triệt và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường thanh tra trách nhiệm; tổ chức đối thoại, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo; phối hợp với các cơ quan chức năng của Trung ương tiếp công dân, có biện pháp để công dân trở về giải quyết tại địa phương...		
2	3883/VPCP-KGVX	18/04/2017	V/v Thực hiện Kết luận số 367/KL-UBVĐXH14 ngày 01/03/2017	Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện thông tuyến khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế		
3				Nâng cao hiệu quả quỹ khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế, xử lý nghiêm mọi hành vi trục lợi, gian lận bảo hiểm y tế		

4				Mở rộng và duy trì diện bao phủ bảo hiểm y tế.		
5	488/QĐ-TTg	14/04/2017	Quyết định Phê duyệt Đề án “Đổi mới, phát triển trợ giúp xã hội giai đoạn 2017 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030”	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của Đề án phù hợp với chương trình và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả Đề án với các chương trình khác có liên quan trên địa bàn;		
6	419/QĐ-TTg	05/04/2017	Quyết định phê duyệt Chương trình quốc gia về giảm phát thải khí nhà kính thông qua hạn chế mất và suy thoái rừng; bảo tồn, nâng cao trữ lượng các - bon và quản lý bền vững tài nguyên rừng đến năm 2030	<p>c) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các hoạt động REDD+ tại địa phương. - Bổ sung nhiệm vụ về REDD+ cho Ban Chỉ đạo Nhà nước về bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh hiện có. - Xây dựng Kế hoạch hành động REDD+ cấp tỉnh để triển khai Chương trình REDD+ tại địa phương; lồng ghép kế hoạch hành động REDD+ cấp tỉnh với kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng tại địa phương. - Chủ động huy động thêm nguồn lực và lồng ghép với việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng và các chương trình, dự án liên quan trên địa bàn để đạt được các mục tiêu của Chương trình REDD+. - Phối hợp với các bộ, ngành liên quan chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện Chương trình REDD+ của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn theo quy định tại quyết định này. - Định kỳ báo cáo về tiến độ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình REDD+ trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo quy định... 	CV 2196/UBND-NNTN ngày 18/4/2017	

7				<p>- Tổ chức thực hiện nghiêm Quyết định số 1408/QĐ-TTg ngày 15 tháng 7 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin trong phạm vi nhiệm vụ được phân công;</p> <p>- Quán triệt nội dung và tinh thần các quy định của Luật tiếp cận thông tin. Bằng các hình thức, biện pháp phù hợp, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức về quyền và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và công dân trong việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin;</p>	CV 4013/UBND-NC ngày 26/7/2016	
8	8/CT-TTG	14/03/2017	Chi thi về việc triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin	<p>- Chỉ đạo việc lập, vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan có trách nhiệm cung cấp thông tin, bảo đảm thông tin có hệ thống, đầy đủ, toàn diện, kịp thời, dễ dàng tra cứu; củng cố, kiện toàn công tác văn thư, lưu trữ, thông kê phục vụ cho việc cung cấp thông tin;</p>	CV 4013/UBND-NC ngày 26/7/2016	
9				<p>- Tổ chức rà soát các quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan để kịp thời tự mình hoặc đề xuất với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền để bảo đảm phù hợp với quy định của Luật tiếp cận thông tin;</p>	CV 4013/UBND-NC ngày 26/7/2016	
10				<p>- Xác định nhiệm vụ cung cấp thông tin cho công dân là một trong các nhiệm vụ thường xuyên của Bộ, ngành, địa phương, từ đó bố trí nguồn lực phù hợp để đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin cho công dân;</p>	CV 4013/UBND-NC ngày 26/7/2016	

11				- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm thi hành các biện pháp bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân, bố trí nguồn lực thích đáng cho việc triển khai thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ này tại các Bộ, ngành, địa phương mình;	CV 4013/UBND-NC ngày 26/7/2016	
12				- Hoàn thành việc lập Danh mục thông tin phải được công khai; đăng tải Danh mục trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của cơ quan trước khi Luật có hiệu lực 30 ngày; thường xuyên cập nhật và công khai thông tin đúng thời điểm, thời hạn và hình thức theo Danh mục thông tin;	CV 4013/UBND-NC ngày 26/7/2016	01/06/2018
13				- Phân công, bố trí cơ quan, đơn vị trực thuộc, công chức, viên chức đáp ứng đủ năng lực, trình độ để làm đầu mối cung cấp thông tin;	CV 4013/UBND-NC ngày 26/7/2016	
14				- Bố trí hợp lý nơi tiếp công dân để cung cấp thông tin phù hợp với điều kiện của từng cơ quan;	CV 4013/UBND-NC ngày 26/7/2016	
15				- Trang bị các phương tiện kỹ thuật, công nghệ thông tin và điều kiện cần thiết khác để đáp ứng kịp thời yêu cầu cung cấp thông tin của công dân tại trụ sở cơ quan và qua mạng điện tử.	CV 4013/UBND-NC ngày 26/7/2016	
16				- Ban hành và công bố công khai quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin thuộc phạm vi trách nhiệm của cơ quan;	CV 4013/UBND-NC ngày 26/7/2016	

17	7/CT-TTG	13/03/2017	<p>Chỉ thị về việc tăng cường phối hợp triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</p>	<p>a) Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả trách nhiệm được phân công trong việc xây dựng, quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư quy định tại Luật căn cước công dân, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật căn cước công dân, Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 - 2020.</p> <p>b) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về xây dựng, quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi bộ, ngành, địa phương quản lý.</p> <p>c) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương xác định nhu cầu, mức độ khai thác thông tin dân cư trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ việc kết nối, chia sẻ thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; khi xây dựng các dự án, nhiệm vụ có tổ chức thu thập thông tin cơ bản về công dân cần trao đổi, thống nhất với Bộ Công an để tránh đầu tư trùng lặp, lãng phí.</p>	CV 1699/UBND-NC ngày 29/3/2017	
----	----------	------------	---	--	--------------------------------	--

- Thành lập Ban Chỉ đạo triển khai Đề án 896 tại địa phương theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo đề án 896, trong đó Trưởng Ban Chỉ đạo là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, lãnh đạo cơ quan Công an cấp tỉnh là Phó Trưởng Ban thường trực phối hợp cùng lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và lãnh đạo các sở, ngành có liên quan. Các thành viên Ban Chỉ đạo hoạt động kiêm nhiệm và sử dụng bộ máy của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ.
- Chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong các cơ quan, đơn vị và đến từng hộ gia đình, từng người dân.
- Chỉ đạo Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức thu thập, kiểm tra, đối sánh thông tin cơ bản của công dân được thu thập vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Xác định nhiệm vụ thu thập thông tin dân cư, xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư là nhiệm vụ trọng tâm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong năm 2017.
- Chỉ đạo rà soát, chỉnh sửa các văn bản do địa phương ban hành trong công tác quản lý dân cư phục vụ việc ứng dụng hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thống nhất, hiệu quả, đặc biệt trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.
- Tổng hợp tình hình, kết quả triển khai; khó khăn vướng mắc và nguyên nhân, kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả, rút ngắn thời gian xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tại địa phương, báo cáo Thủ tướng Chính phủ (qua Bộ Công an) xem xét, quyết định.

CV 1699/UBND-
NC ngày 29/3/2017

19	27/NQ-CP	21/02/2017	<p>Nghị quyết Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết số 24/2016/QH14 ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 - 2020</p>	<p>Các bộ, ngành, địa phương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước và các tổ chức, cá nhân liên quan phải thực hiện đúng kế hoạch cổ phần hóa, thoái vốn đầu tư của Nhà nước một cách công khai, minh bạch theo cơ chế thị trường; tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm toán, không để xảy ra thất thoát vốn, tài sản nhà nước; có cơ chế kiểm soát phù hợp nguồn vốn mua bán, sáp nhập doanh nghiệp; các doanh nghiệp cổ phần hóa phải đăng ký giao dịch và niêm yết trên thị trường chứng khoán trong thời hạn một năm kể từ ngày phát hành cổ phiếu lần đầu; thu hút nhà đầu tư chiến lược có năng lực, giảm tỉ lệ sở hữu nhà nước xuống mức đủ để thay đổi quản trị doanh nghiệp một cách thực chất.</p>	<p>QĐ 118/QĐ-UBND ngày 03/02/2017; CV 1072/UBND-TH ngày 03/3/2017</p>	
20				<p>Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) và các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương liên quan hoàn thành việc chuyển giao các doanh nghiệp thuộc diện chuyển giao về SCIC trước tháng 12 năm 2017.</p>	<p>QĐ 118/QĐ-UBND ngày 03/02/2017; CV 1072/UBND-TH ngày 03/3/2017</p>	30/11/2017

21				Rà soát, tập hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền trước tháng 6 năm 2017 về các dự án thua lỗ kéo dài, không có khả năng phục hồi	QĐ 118/QĐ-UBND ngày 03/02/2017; CV 1072/UBND-TH ngày 03/3/2017	31/05/2017
22				Thực hiện xử lý theo thẩm quyền các dự án thua lỗ kéo dài, không có khả năng phục hồi, kể cả giải pháp phá sản và hoàn thành xử lý trước tháng 6 năm 2018.	QĐ 118/QĐ-UBND ngày 03/02/2017; CV 1072/UBND-TH ngày 03/3/2017	31/05/2018
23				Các bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập hợp, trước tháng 6 năm 2017 công bố đầy đủ danh mục doanh nghiệp nhà nước không cần nắm giữ trên 50% sở hữu thuộc thẩm quyền quản lý, bao gồm kế hoạch và lộ trình thoái vốn hàng năm đảm bảo hoàn thành thoái vốn trước năm 2019.	QĐ 118/QĐ-UBND ngày 03/02/2017; CV 1072/UBND-TH ngày 03/3/2017	31/05/2017
24	19-2017/NQ-CP	06/02/2017	Nghị quyết Về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020	Báo cáo quý III việc thực hiện Nghị quyết 19-2017/NQ-CP	Công văn 618/UBND-TH ngày 09/02/2017	15/09/2017
Báo cáo quý II việc thực hiện Nghị quyết 19-2017/NQ-CP				Công văn 618/UBND-TH ngày 09/02/2017	15/06/2017	
Báo cáo năm 2017 việc thực hiện Nghị quyết 19-2017/NQ-CP				Quyết định 185/QĐ-UBND ngày 28/2/2017	15/12/2017	

27			<p>Thực hiện cải cách thủ tục hành chính tư pháp theo đúng tinh thần của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Luật phá sản 2014; rút ngắn thời gian, nâng cao hiệu quả công tác thi hành án theo yêu cầu của Nghị quyết; hỗ trợ hoạt động của toà án, cơ quan thi hành án, thừa phát lại, luật sư; phát triển về số lượng và chất lượng quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản tại địa phương; công khai thông tin đầy đủ, kịp thời về đội ngũ luật sư, quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trên địa bàn.</p>	<p>Quyết định 185/QĐ-UBND ngày 28/2/2017</p>	
28			<p>Thực hiện cơ chế một cửa liên thông, một cửa điện tử trong giải quyết các thủ tục hành chính về thuế, tiền thu từ phí, lệ phí; liên thông trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai với các thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai.</p>	<p>Quyết định 185/QĐ-UBND ngày 28/2/2017</p>	
29			<p>Thực hiện cơ chế một cửa liên thông, kết nối điện tử, đơn giản thủ tục và rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan; đăng ký quyền sở hữu và sử dụng tài sản. Quy định cụ thể về hồ sơ hoàn công, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đăng ký tài sản hình thành từ quá trình xây dựng. Công khai hóa thủ tục hành chính có liên quan về đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản. Chỉ đạo các công ty cấp, thoát nước quy định thống nhất quy trình đấu nối cấp, thoát nước cho khách hàng cá nhân và tổ chức, triển khai việc đăng ký đấu nối trực tuyến, rút ngắn thời gian thực hiện kết nối cấp, thoát nước xuống còn 7 ngày</p>	<p>Quyết định 185/QĐ-UBND ngày 28/2/2017</p>	

30				Thực hiện đầy đủ, nhất quán những cải cách quy định tại Luật doanh nghiệp và các nghị định hướng dẫn thi hành về Khởi sự kinh doanh và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Cơ quan đăng ký kinh doanh chủ trì phối hợp với cơ quan thuế, lao động, bảo hiểm xã hội kết nối các thủ tục nhằm rút ngắn thời gian Khởi sự kinh doanh cho doanh nghiệp.	Quyết định 185/QĐ-UBND ngày 28/2/2017	
31				Báo cáo quý II năm 2017 về tình hình và kết quả thực hiện Chi thị số 13/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2016 về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.	Công văn 691/UBND-KGVX ngày 13/02/2017	15/06/2017
32	905/VPCP-KGVX	06/02/2017	V/v báo cáo tình hình thực hiện Chi thị 13/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về an toàn thực phẩm	Báo cáo năm 2017 về tình hình và kết quả thực hiện Chi thị số 13/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2016 về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.	Công văn 691/UBND-KGVX ngày 13/02/2017	15/12/2017
33				Báo cáo quý III năm 2017 về tình hình và kết quả thực hiện Chi thị số 13/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2016 về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.	Công văn 691/UBND-KGVX ngày 13/02/2017	15/09/2017
34	882/VPCP-KSTT	03/02/2017	V/v thực hiện Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ	Khẩn trương hoàn thành việc chuẩn hóa, công bố, công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và niêm yết tại nơi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2015 ban hành kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015.	Công văn 640/UBND-NC ngày 09/02/2017	

35	113/NQ-CP	31/12/2016	Nghị quyết hội nghị Chính phủ với địa phương và phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12/2016	Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn khẩn trương thực hiện nghiêm việc chuyển đổi các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục Lao động xã hội (Trung tâm 06) trên địa bàn thành các Cơ sở cai nghiện, hoàn thành chậm nhất trong quý I năm 2017.	Công văn 161/UBND-TH ngày 11/01/2017	31/03/2017
36	9540/VPCP-KTTH	04/11/2016	V/v Nghị định quy định chi phí tiền lương trong đơn giá sản phẩm, dịch vụ công ích để đặt hàng, đấu thầu	Khẩn trương rà soát điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, ban hành định mức kỹ thuật thay thế định mức kinh tế kỹ thuật hiện hành đã lạc hậu (trong đó có định mức lao động); thực hiện thẩm định, phê duyệt giá sản phẩm, dịch vụ công ích để làm cơ sở đặt hàng, đấu thầu theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Công văn 7479/UBND-KGVX ngày 23/12/2016	
37	38/2016/QĐ-TTg	16/09/2016	Quyết định về việc ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp	... 5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: a) Quy hoạch và công bố quy hoạch sử dụng đất để kêu gọi các thành phần kinh tế đầu tư trồng rừng sản xuất. b) Lập và phê duyệt Quy hoạch hệ thống rừng giống và vườn ươm đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030 (xin ý kiến Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước khi phê duyệt). Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương cấp chứng chỉ nguồn giống đạt tiêu chuẩn theo Quy chế quản lý giống cây lâm nghiệp của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng các cơ sở đủ điều kiện sản xuất giống...	Công văn 5327/UBND-NNTN ngày 23/9/2016, 6127/UBND-NNTN ngày 28/10/2016	

38				Hoàn thành việc phê duyệt, rà soát phê duyệt lại theo thẩm quyền quy hoạch quản lý chất thải rắn	CV 5306/UBND-NNTN chỉ đạo các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện	31/12/2017
39	25/CT-TTG	31/08/2016	Chi thị Về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường	Tập trung xử lý triệt để, di dời cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng ra khỏi khu dân cư, chuyển vào các khu công nghiệp; yêu cầu tất cả các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung; buộc đối tượng có quy mô xả lớn lắp đặt ngay các thiết bị kiểm soát, giám sát hoạt động xả thải theo quy định của pháp luật và truyền số liệu trực tiếp về Sở Tài nguyên và Môi trường địa phương	CV 5306/UBND-NNTN chỉ đạo các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện	